

HƯỚNG DẪN HỌC

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- * Hoàn thành các bài tập trong ngày.
- * Củng cố về trạng ngữ chỉ thời gian, chỉ nguyên nhân.

2. Kỹ năng:

- HS tìm đúng trạng ngữ chỉ thời gian, chỉ nguyên nhân trong câu.
- Biết thêm trạng ngữ cho câu theo đúng yêu cầu của bài.
- Biết đặt câu có trạng ngữ chỉ nguyên nhân.

3. Thái độ:

- HS hứng thú học tập.

II. ĐỒ DÙNG:

- Bảng nhóm, phấn màu.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:

Tg	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
12'	1. Hoạt động 1 Hoàn thành các bài tập buổi sáng.	+ Sáng thứ sáu em có những môn học nào? - Cho HS hoàn thành nốt các bài tập buổi sáng. - GV giúp đỡ những em gặp khó khăn khi hoàn thành bài.	+ HS nêu. - HS tự hoàn thành nốt các bài tập buổi sáng.
23'	2. Hoạt động 2. <u>BT củng cố.</u> <u>Bài 1.</u> Tìm trạng ngữ chỉ thời gian. <u>Bài 2.</u>	<i>Gạch dưới trạng ngữ chỉ thời gian trong mỗi câu sau:</i> a) <i>Chiều chiều, tôi thường ra đầu bản nhìn lên những vòm cây trám ngóng chim về</i> b) <i>Chưa đầy một thế kỉ sau, năm 1632, nhà thiên văn học Ga-li-lê lại</i> c) <i>Từ hè năm ngoái, em đã biết đi xe đạp.</i> <i>Lần lượt thêm hai trạng ngữ khác nhau chỉ thời gian cho câu “ Chúng em đi cắm trại ở Đồ Sơn”.</i>	a) <u>Chiều chiều</u> , tôi thường ra đầu bản nhìn lên những vòm cây trám ngóng chim về b) <u>Chưa đầy một thế kỉ sau, năm 1632</u> , nhà thiên văn học Ga-li-lê lại cho ra đời một cuốn sách cổ vũ cho ý kiến của Cô-pec-ních. c) <u>Từ hè năm ngoái</u> , em đã biết đi xe đạp. 1. <u>Ngày 26/3</u> , chúng em đi cắm trại ở Đồ Sơn 2. <u>Hè năm ngoái</u> , chúng em đi cắm trại ở Đồ Sơn.

<p>Bài 3.</p>	<p>Thêm trạng ngữ chỉ thời gian cho từng câu dưới đây:</p>	<p>a) Buổi trưa, anh Khoai đi làm về, thấy trong nhà bày cỗ linh đình,.....</p> <p>b) Một lúc sau, anh Khoai mới khoan thai đọc: “ Khắc xuất, khắc xuất”.</p> <p>c) Sáng sớm hôm sau, Sơn Tinh đem đầy đủ lễ vật đến trước.....</p> <p>d) Cuối cùng, phe của Thủy Tinh đuối sức phải rút lui.</p>
<p>Bài 4.</p>	<p>Gạch dưới trạng ngữ chỉ nguyên nhân trong mỗi câu sau:</p>	<p>a) Vì thương con, mẹ luôn chịu khó thức khuya dậy sớm.</p> <p>b) Do không chú ý nghe giảng, tôi không hiểu bài.</p> <p>c) Vì sợ gà bị rét, Hồng đi cắt lá chuối khô che kín chuồng gà.</p> <p>d) Nhờ kiên trì luyện viết chữ với một nghị lực phi thường, cậu bé Nguyễn Ngọc Ký đã viết chữ rất đẹp.</p>
<p>Bài 5:</p>	<p>Thêm trạng ngữ chỉ nguyên nhân cho từng câu dưới đây:</p>	<p>a) Do tuổi cao, mái tóc bà bác trắng.</p> <p>b) Vì mưa dầm, đường trở nên lầy lội.</p> <p>c) Vì nghèo, bác Lê phải lao động quần quật cả ngày.</p> <p>d) Nhờ chăm học, em đã tiến bộ trong học tập.</p>
<p>Bài 6. Đặt câu.</p>	<p>Đặt câu có trạng ngữ chỉ nguyên nhân theo gợi ý sau:</p> <p>a) Nói về một việc làm tốt và nguyên nhân dẫn đến việc làm đó.</p> <p>b) Nói về việc làm chưa tốt và nguyên nhân của việc làm đó.</p> <p>c) Câu có trạng ngữ bắt đầu</p>	<p>VD:</p> <p>a) Vì chăm chú nghe giảng, bạn Nguyên hiểu bài rất nhanh.</p> <p>b) Vì viết ngoáy, chữ của bạn Nhi rất xấu.</p> <p>c) Nhờ siêng năng, bạn Lan đã tiến bộ rất nhiều trong học tập.</p>

3'	3. Hoạt động 3 Củng cố - dặn dò.	bảng từ <i>nhờ</i> + Thế nào là trạng ngữ chỉ thời gian, chỉ nguyên nhân? - GV nhận xét tiết học. - Dặn HS về nhà ôn bài.	+ Vài HS nhắc lại.
----	---	--	--------------------

HƯỚNG DẪN HỌC

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- * Hoàn thành các bài tập trong ngày.
- * Củng cố và phát triển kiến thức, kỹ năng về:
 - Trừ hai ps cùng mẫu số, khác mẫu số.

2. Kỹ năng:

- HS biết làm thành thạo các bài toán trên.

3. Thái độ:

- Giáo dục tính cẩn thận, trình bày khoa học cho HS.

II. ĐỒ DÙNG:

- Bảng nhóm, phấn màu.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:

Tg	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
12'	1. Hoạt động 1 Hoàn thành các bài tập buổi sáng.	+ Sáng thứ ba em có những môn học nào? - Cho HS hoàn thành nốt các bài tập buổi sáng. - GV hướng dẫn HS gặp khó khăn.	+ HS nêu. - HS tự hoàn thành nốt các bài tập buổi sáng.
23'	2. Hoạt động 2. <u>BT củng cố.</u> Bài 1 Củng cố phép trừ hai ps cùng MS, khác mẫu số.	- GV viết đề bài lên bảng. Yêu cầu cả lớp làm vở. Tính: a) $\frac{5}{2} - \frac{3}{2} =$ c) $\frac{13}{4} - \frac{7}{4} =$ b) $\frac{4}{5} - \frac{2}{5} =$ d) $\frac{27}{41} - \frac{15}{41} =$	- Cả lớp làm bài vào vở, sau đó lên bảng làm bài. - Nhận xét. a) $\frac{5}{2} - \frac{3}{2} = \frac{2}{2} = 1$ c) $\frac{13}{4} - \frac{7}{4} = \frac{6}{4} = \frac{3}{2}$ b) $\frac{4}{5} - \frac{2}{5} = \frac{2}{5}$ d) $\frac{27}{41} - \frac{15}{41} = \frac{12}{41}$

	Bài 2	<p>Rút gọn rồi tính:</p> <p>a) $\frac{16}{24} - \frac{1}{3} =$ c) $\frac{4}{5} - \frac{12}{60} =$</p> <p>b) $\frac{6}{7} - \frac{12}{28} =$ d) $\frac{13}{9} - \frac{14}{18} =$</p>	<p>a) $\frac{16}{24} - \frac{1}{3} = \frac{2}{3} - \frac{1}{3} = \frac{1}{3}$</p> <p>b) $\frac{6}{7} - \frac{12}{28} = \frac{6}{7} - \frac{3}{7} = \frac{3}{7}$</p> <p>c) $\frac{4}{5} - \frac{12}{60} = \frac{4}{5} - \frac{1}{5} = \frac{3}{5}$</p> <p>d) $\frac{13}{9} - \frac{14}{18} = \frac{13}{9} - \frac{7}{9} = \frac{6}{9} = \frac{2}{3}$</p>
	Bài 3:	<p>Trong hai ngày tiêm chủng mở rộng, số trẻ em trong xã Hòa Bình đi tiêm lần lượt là $\frac{11}{23}$ và $\frac{8}{23}$ tổng số trẻ em của xã. Hỏi số trẻ em đi tiêm chủng ngày thứ nhất nhiều hơn số trẻ em đi tiêm chủng ngày thứ hai bao nhiêu phần so với tổng số trẻ em của xã?</p>	<p style="text-align: center;">Bài làm</p> <p>Số trẻ em đi tiêm ngày một nhiều hơn ngày hai là:</p> $\frac{11}{23} - \frac{8}{23} = \frac{3}{23}$ <p>(tổng số trẻ em của xã)</p> <p>Đáp số: $\frac{3}{23}$ tổng số trẻ em của xã</p>
	Bài 4:	<p>Một bể tưới có chứa $\frac{5}{6}$ bể nước. Người ta dùng $\frac{1}{6}$ bể nước để tưới hoa, $\frac{1}{12}$ bể nước để làm mát sân. Hỏi số nước còn lại chiếm bao nhiêu phần của bể?</p>	<p style="text-align: center;">Bài làm</p> <p>Số nước còn lại chiếm số phần là:</p> $\frac{5}{6} - (\frac{1}{6} + \frac{1}{12}) = \frac{5}{6} - \frac{1}{4} = \frac{10}{12} - \frac{3}{12} = \frac{7}{12}$ <p>(bể)</p> <p style="text-align: right;">Đáp số: $\frac{7}{12}$ bể</p>
5'	3. Hoạt động 3 Củng cố - dặn dò.	<p>- GV nhận xét tiết học.</p> <p>- Dặn HS về nhà ôn bài.</p>	

HƯỚNG DẪN HỌC

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- * Hoàn thành các bài tập trong ngày.
- * Củng cố về một số từ ngữ liên quan đến chủ điểm du lịch – thám hiểm.
- Phân biệt được lời yêu cầu đề nghị lịch sự và lời yêu cầu đề nghị không giữ được phép lịch sự.
- Biết đặt câu khiến phù hợp với tình huống giao tiếp cho trước.
- * Biết lập dàn ý cho bài văn miêu tả con vật.

2. Kỹ năng:

- HS làm tốt các bài tập củng cố.

3. Thái độ:

- HS biết yêu quý vật nuôi.

II. ĐỒ DÙNG:

- Bảng nhóm, phấn màu.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DAY- HỌC:

Tg	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
12'	1. Hoạt động 1 Hoàn thành các bài tập buổi sáng.	+ Sáng thứ ba em có những môn học nào? - Cho HS hoàn thành nốt các bài tập buổi sáng.	+ HS nêu. - HS tự hoàn thành nốt các bài tập buổi sáng.

23'	<p>2.Hoạt động 2. <u>BT củng cố.</u> Bài 1.</p>	<p>- GV giúp đỡ những em gặp khó khăn khi hoàn thành bài.</p> <p>Những nơi nào người ta thường đến trong các chuyến du lịch? Khoanh tròn vào chữ cái trước ý đúng.</p> <p>a) Nơi có phong cảnh đẹp. b) Nơi dân cư đông đúc. c) Nơi có lịch sử văn hóa. d) Nơi có nhiều công trình kiến trúc đẹp. e) Nơi có nhiều cửa hàng bán hàng hóa đẹp và rẻ. g) Nơi có nhiều nhà máy, công xưởng. h) Nơi có nhiều phong tục hay và thức ăn ngon.</p>	<p>- Cả lớp làm bài vào vở, sau đó đọc kết quả. - Nhận xét. Đáp án: - Khoanh vào a, c, d</p>
	<p>Bài 2. Giải thích câu tục ngữ.</p>	<p>Em hiểu câu tục ngữ “ Đi một ngày đàng, học một sàng khôn” như thế nào?</p>	<p>- Cả lớp làm vào vở, sau đó trả lời miệng. Đáp án: Câu tục ngữ khuyên bảo mọi người cần phải tiếp xúc nhiều người, càng tiếp xúc rộng rãi, càng học hỏi được nhiều và do đó càng hiểu biết, khôn lớn trong cuộc sống.</p>
	<p>Bài 3. Biết phân biệt lời yêu cầu đề nghị lịch sự và chưa lịch sự.</p>	<p>Những đề nghị nào sau đây là lịch sự? Khoanh vào chữ cái trước những lời đề nghị đó.</p> <p>a) Lan mở cửa ra đi! b) Lan mở giúp chị cái cửa! c) Lan mở cửa hộ chị với! d) Hồng cầm hộ tờ cái cặp</p>	<p>- Khoanh vào b; c; d; f</p>

<p>5'</p>	<p>Bài 4.</p> <p>Bài 5.</p> <p>3. Hoạt động 3 Củng cố - dặn dò.</p>	<p>về nhà có được không? e) Hồng cầm cái cặp này về nhà cho tớ! f) Hồng giúp tớ mang cái cặp này về nhà nhé!</p> <p>Điền cách nói phù hợp với nội dung yêu cầu đề nghị sau:</p> <p>a) Hỏi bác hàng xóm địa chỉ nhà bạn Lan. b) Xin bố (hoặc mẹ) bạn Lan cho nói chuyện điện thoại với Lan. c) Hỏi chú công an đường ra bến xe ô tô.</p> <p>Hãy lập dàn ý cho bài văn miêu tả hình dáng của một con vật mà em biết.</p> <p>- GV nhận xét tiết học. - Dặn HS về nhà ôn bài.</p>	<p>VD:</p> <p>a) Bác ơi, bác chỉ giúp cháu nhà bạn Lan ở đâu ạ. b) Bác làm ơn chuyển máy cho bạn Lan để cháu nói chuyện với bạn ạ! d) Chú ơi, cho cháu hỏi đường ra bến xe ô tô đi đường nào ạ?</p> <p>- Cả lớp làm bài vào vở, 2 HS làm vào bảng nhóm. - Gắn bài làm lên bảng – nhận xét.</p>
-----------	--	--	--